

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BM
TỈNH VL**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BM, ngày 04 tháng 7 năm 2022

Số:29/2022/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 90/2022/TLST-DS ngày 27 tháng 5 năm 2022, về việc: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng VN.

Địa chỉ trụ sở chính: Số 198 Trần Quang Khải, phường Lý Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội, Việt Nam.

Người đại diện theo pháp luật: Ông PQD – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người được ủy quyền: Ông Phan VPK – Giám đốc Ngân hàng TMCP VN – Chi nhánh VL. (Giấy ủy quyền số 587/UQ-VCB-PC ngày 15/10/2021);

Địa chỉ liên lạc: Số 5C đường Hưng Đạo Vương, Phường 1, thành phố VL, tỉnh VL.

Người đại diện theo ủy quyền của ông PVPK: Ông TVP – Trưởng phòng Phòng giao dịch BM – VCB VL. (Giấy ủy quyền số 25/UQ - VCB-PC ngày 18/4/2022);

- Bị đơn: Anh PBH, sinh năm 1989; Địa chỉ: Số 34, Nguyễn Minh Quang, Khu NCĐT, Khu vực 4, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị LNAP, sinh năm 1988; Địa chỉ: Số 34, Nguyễn Minh Quang, Khu NCĐT, Khu vực 4, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau: Ngân hàng VN và anh PBH, chị LNAP thoả thuận:

- Anh PBH và chị LNAP trả Ngân hàng VN – Chi nhánh VL tổng số tiền gốc và lãi tính đến ngày 24/6/2022 là 3.312.593.785 đồng (*Ba tỷ ba trăm mười hai triệu năm trăm chín mươi ba nghìn bảy trăm tám mươi lăm đồng*). **Trong đó:**

- **Nợ gốc:** 2.802.500.000 đồng (*Hai tỷ tám trăm lẻ hai nghìn năm trăm đồng*);

- **Nợ lãi:** 437.089.398 (*Bốn trăm ba mươi bảy triệu không trăm tám mươi chín nghìn ba trăm chín mươi tám đồng*);

- **Lãi phạt quá hạn:** 11.319.451 đồng (*Mười một triệu ba trăm mười chín nghìn bốn trăm năm mươi một đồng*).

- **Nợ đối với thẻ tín dụng:** Số tiền gốc là 61.684.936 đồng (*Sáu mươi một triệu sáu trăm tám mươi bốn nghìn chín trăm ba mươi sáu đồng*).

Trong đó: Tiền gốc là 29.982.000 đồng; Lãi: 29.549.439 đồng; Lãi phạt: 2.153.497 đồng.

- Anh PBH và chị LNAP đồng ý tiếp tục trả các khoản lãi, lãi quá hạn cho đến khi thanh toán xong toàn bộ nghĩa vụ phát sinh từ Hợp đồng tín dụng:

+ Hợp đồng số 99/HĐTD – VLO – PGDBM ký ngày 14/4/2020;

+ Hợp đồng số 105/HĐTD – VLO – PGDBM ký ngày 22/4/2020;

+ Hợp đồng mở thẻ tín dụng số 099, ngày 17/4/2020 với mã số khách hàng 3627534.

- Trường hợp anh PBH và chị LNAP không có khả năng trả nợ cho Ngân hàng VN thì anh H và chị Pha đồng ý cho VN yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý toàn bộ tài sản thế chấp theo hợp đồng bảo đảm số 48/HĐTC – VLO – PGDBM ký ngày 22/4/2020 và 51/HĐTC – VLO – PGDBM ký ngày 22/4/2020.

- Trường hợp số tiền xử lý tài sản thế chấp nêu trên vẫn không đủ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam thì anh PBH và chị LNAP đồng ý tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh VL cho đến khi thanh toán hết nợ.

“ Kể từ ngày tiếp theo của ngày ra quyết định hòa giải thành, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thoả thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thoả thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo Quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay”.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** Nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan thỏa thuận để anh H và chị Pha chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cụ thể như sau:

+ Anh PBH và chị LNAP phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền 49.125.938 đồng (*Bốn mươi chín triệu một trăm hai mươi lăm nghìn chín trăm ba mươi tám đồng*).

+ Hoàn trả Ngân hàng VN số tiền tạm ứng án phí là 47.947.000 đồng (*Bốn mươi bảy triệu chín trăm bốn mươi bảy nghìn đồng*) theo lai thu số 0012639, ngày 24/5/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã BM.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh VL;
- Đường sự;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã BM;
- Chi cục thi hành án dân sự thị xã BM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

NTLT